

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ AN KHÁNH**

Số: 31 /QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

An Khánh, ngày 10 tháng 10 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố công khai tình hình thực hiện dự toán
9 tháng đầu năm 2023 của UBND xã An Khánh**

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ AN KHÁNH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ nghị quyết số 29/NQ - HĐND ngày 30/12/2022 của HĐND xã An Khánh về việc phê chuẩn dự toán ngân sách nhà nước xã An Khánh năm 2023;

Căn cứ kết quả thực hiện thu, chi ngân sách 9 tháng đầu năm 2023,

Xét đề nghị của Ban tài chính xã,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu thực hiện dự toán ngân sách 9 tháng đầu năm 2023 của UBND xã An Khánh .

(Theo các biểu mẫu số 113;114;115/CK - NSNN và thuyết minh kèm theo quyết định này)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

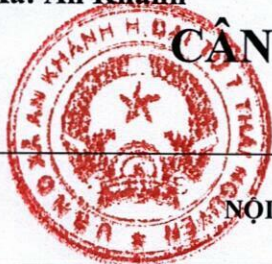
Điều 3. Văn phòng Ủy ban nhân dân xã An Khánh, Ban tài chính thực hiện niêm yết công khai tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã, hệ thống loa truyền thanh của xã và trên cổng thông tin điện tử xã An Khánh./.

Nơi nhận:

- Ủy ban nhân dân huyện;
- Phòng Tài chính huyện;
- Đảng ủy xã;
- HĐND xã;
- Các cơ quan của các đoàn thể ở xã;
- Các trường xóm trong xã ;
- Lưu: VT, ...



Hoàng Văn Vinh



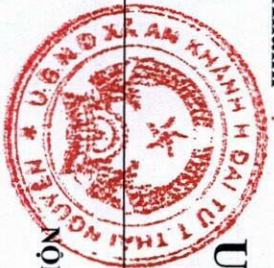
CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2023

Đơn vị: đồng

STT	NỘI DUNG THU	DỰ TOÁN NĂM	ƯỚC THỰC HIỆN QUÝ (06 THÁNG, NĂM)	SO SÁNH (%)
A	B	1	2	3 = 2/1
I	TỔNG SỐ THU	6.312.034.000	6.532.981.322	103,50
1	Các khoản thu xã hưởng 100 %	54.000.000	76.094.027	140,91
2	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ	157.000.000	400.114.048	254,85
3	Thu bổ sung	5.574.460.000	5.460.364.800	97,95
	- Bổ sung cân đối ngân sách	5.574.460.000	4.214.179.000	75,60
	- Bổ sung có mục tiêu		1.246.185.800	
4	Thu chuyển nguồn	526.574.000	596.408.447	113,26
II	TỔNG SỐ CHI	5.609.818.000	5.304.580.933	94,56
1	Chi đầu tư phát triển		821.494.800	
2	Chi thường xuyên	5.609.818.000	4.483.086.133	79,92
3	Dự phòng			

Ghi chú: (1) Bao gồm 4 khoản thuế, lệ phí Luật NSNN quy định cho ngân sách xã hưởng và những khoản thu ngân sách địa phương được hưởng dùng để phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%) cho xã.

ƯỚC THỰC HIỆN THU NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2023



Đơn vị: đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM		ƯỚC THỰC HIỆN QUÝ (06 THÁNG, NĂM)		SO SÁNH (%)	
		THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX
A							
	Tổng số thu	1	2	3	4	5 = 3/1	6 = 4/2
	Tiết kiệm chi 10%	6.686.034.000	6.312.034.000	6.829.639.845	6.532.981.322	102,15	103,50
I	Các khoản thu 100%						
1	Phí, lệ phí	54.000.000	54.000.000	76.218.013	76.094.027	141,14	140,91
2	Thu từ quỹ đất công ích và thu hoa lợi công sản khác	37.000.000	37.000.000	75.094.027	75.094.027	202,96	202,96
3	Thu từ hoạt động kinh tế và sự nghiệp						
4	Thu phạt, tịch thu khác theo quy định			1.123.986	1.000.000		
5	Thu từ tài sản được xác lập quyền sở hữu của nhà nước theo quy định						
6	Đóng góp của nhân dân theo quy định						
7	Đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân						
8	Thu khác	17.000.000	17.000.000				
II	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)						
1	Các khoản thu phân chia	531.000.000	157.000.000	696.648.585	400.114.048	131,20	254,85
1.1	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	99.000.000	99.000.000	111.945.864	111.945.864	113,08	113,08
1.2	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp thu từ hộ gia đình			70.958.127	70.958.127		
1.3	Lệ phí môn bài thu từ cá nhân, hộ kinh doanh	6.000.000	6.000.000	6.600.000	6.600.000	110,00	110,00
1.4	Lệ phí trước bạ nhà, đất	93.000.000	93.000.000	34.387.737	34.387.737	36,98	36,98
2	Các khoản thu phân chia khác do cấp tính quy định	432.000.000	58.000.000	584.702.721	288.168.184	135,35	496,84
2.1	Thu tiền sử dụng đất						
2.2	Thu tiền thuế mặt đất, mặt nước						
2.3	Thuế tài nguyên						
2.4	Thuế giá trị gia tăng	58.000.000	58.000.000	300.175.189	288.168.184	517,54	496,84
2.5	Thuế thu nhập doanh nghiệp						
2.6	Thuế thu nhập cá nhân	374.000.000		284.527.532		76,08	
2.7	Thuế tiêu thụ đặc biệt						
III	Thu viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã (nếu có)						
IV	Thu chuyển nguồn	526.574.000	526.574.000	596.408.447	596.408.447	113,26	113,26



STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM		ƯỚC THỰC HIỆN QUÝ (06 THÁNG, NĂM)		SO SÁNH (%)	
		THU NSNN 1	THU NSX 2	THU NSNN 3	THU NSX 4	THU NSNN 5 = 3/1	THU NSX 6 = 4/2
A							
V	Thu kết dư ngân sách năm trước						
VI	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	5.574.460.000	5.574.460.000	5.460.364.800	5.460.364.800	97,95	97,95
1	Thu bổ sung cân đối	5.574.460.000	5.574.460.000	4.214.179.000	4.214.179.000	75,60	75,60
2	Thu bổ sung có mục tiêu			1.246.185.800	1.246.185.800		

ƯỚC THỰC HIỆN CHI NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2023



Đơn vị: đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN			ƯỚC THỰC HIỆN QUÝ (06 THÁNG, NĂM)			SO SÁNH (%)		
		TỔNG SỐ 1	XDCB 2	TX 3	TỔNG SỐ 4	XDCB 5	TX 6	TỔNG SỐ 7 = 4/1	XDCB 8 = 5/2	TX 9 = 6/3
A	TỔNG CHI	5.610.318.000		5.610.318.000	5.304.580.933	821.494.800	4.483.086.133	94,55		79,91
	Trong đó:									
	Tiết kiệm chi 10%									
	Chi công tác dân quân tự vệ, trật tự an toàn xã hội	944.534.000		944.534.000	825.808.011		825.808.011	87,43		87,43
	Chi dân quân tự vệ	475.500.000		475.500.000	402.072.431		402.072.431	84,56		84,56
	Chi trật tự an toàn xã hội	469.034.000		469.034.000	423.735.580		423.735.580	90,34		90,34
1	Chi giáo dục									
2	Chi ứng dụng, chuyển giao công nghệ									
3	Chi y tế				61.122.000		61.122.000			
4	Chi văn hóa, thông tin	35.000.000		35.000.000	30.603.000		30.603.000	87,44		87,44
5	Chi phát thanh, truyền thanh									
6	Chi thể dục, thể thao	25.000.000		25.000.000	8.163.000		8.163.000	32,65		32,65
7	Chi bảo vệ môi trường									
8	Chi các hoạt động kinh tế	35.000.000		35.000.000	821.494.800	821.494.800		2.347,13		
	Giao thông				540.955.800	540.955.800				
	Nông - lâm - thủy lợi - hải sản				280.539.000	280.539.000				
	Thị chính									
	Thương mại, du lịch									
	Các hoạt động kinh tế khác									
	Chi quản lý Nhà nước, Đảng, đoàn thể	4.125.622.000		4.125.622.000	3.270.267.022		3.270.267.022	79,27		79,27
	Trong đó: Quỹ lương				2.307.627.319		2.307.627.319			
	Quản lý Nhà nước	2.501.922.000		2.501.922.000	2.014.463.777		2.014.463.777	80,52		80,52
	Đảng Cộng sản Việt Nam	757.000.000		757.000.000	608.599.456		608.599.456	80,40		80,40
	Mặt trận Tổ quốc Việt Nam	416.000.000		416.000.000	256.379.892		256.379.892	61,63		61,63
	Đoàn Thanh niên Cộng sản HCM	112.200.000		112.200.000	82.199.776		82.199.776	73,26		73,26
	Hội Liên hiệp Phụ nữ	104.500.000		104.500.000	100.600.750		100.600.750	96,27		96,27

THUYẾT MINH

Thực hiện dự toán thu, chi ngân sách 9 tháng đầu năm 2023

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ - UBND ngày / 10 /2023 của UBND xã An Khánh)

Căn cứ Quyết định số 8868/QĐ-UBND ngày 30/12/2022 của UBND huyện Đại Từ về việc giao dự toán ngân sách nhà nước huyện Đại Từ năm 2023;

Căn cứ Nghị quyết số 29/2022/NQ-HĐND ngày 30/12/2022 của Hội đồng nhân dân xã An Khánh về việc phân bổ dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2023;

Trên cơ sở bám sát các nội dung chỉ đạo của Phòng Tài Chính - Kế hoạch huyện Đại Từ, Đảng ủy, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã An Khánh nên việc triển khai, thực hiện các nhiệm vụ thu, chi ngân sách 9 tháng đầu năm 2023 đã đạt được những kết quả cụ thể như sau:

1. Thu ngân sách.

1.1. Tổng thu ngân sách nhà nước 9 tháng đầu năm 2023 là: 6.829.639.845 đồng, đạt 102,15% kế hoạch HĐND xã giao. Trong đó: Tổng thu ngân sách xã 9 tháng đầu năm 2023 là: 6.532.981.322 đồng, đạt 103,5% kế hoạch huyện giao đầu năm. Cụ thể như sau:

- Thu thuế GTGT - TNDN 9 tháng đầu năm 2023 : 288.168.184 đồng đạt 496,84% kế hoạch.
- Lệ phí chứng thực 9 tháng đầu năm 2023 : 19.602.000 đồng đạt 52,98% kế hoạch giao đầu năm.
- Lệ phí trước bạ nhà đất 9 tháng đầu năm 2023 : 34.387.737 đồng, đạt 36,98% kế hoạch.
- Lệ phí môn bài 9 tháng đầu năm 2023 : 6.600.000 đồng, đạt 110% kế hoạch
- Phí bảo vệ môi trường 9 tháng đầu năm 2023 : 55.492.027 đồng
- Thu từ đất SXKD phi nông nghiệp 9 tháng năm 2023: 70.958.127 đồng

1.2 Thu trợ cấp 9 tháng đầu năm 2023: 5.460.364.800 đồng, đạt 97,95% kế hoạch. Trong đó:

- Trợ cấp cân đối: 4.214.179.000 đồng đạt 75,6% kế hoạch
- Trợ cấp có mục tiêu: 1.246.185.800 đồng

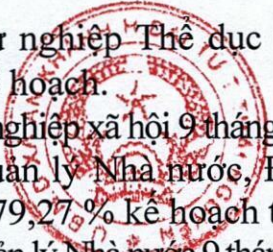
2. Chi ngân sách

Tổng chi ngân sách 9 tháng đầu năm 2023 là: 5.304.580.933 đồng, đạt 94,55% kế hoạch.

Cụ thể như sau:

2.1. Chi thường xuyên 9 tháng đầu năm 2023: 4.483.086.133 đồng, đạt 79,91% kế hoạch. Trong đó:

- Chi công tác Dân quân tự vệ và An ninh trật tự 9 tháng đầu năm 2023: 825.808.011 đồng, đạt 87,43% kế hoạch.

- 
- Chi sự nghiệp Thể dục thể thao 9 tháng đầu năm 2023: 8.163.000 đồng, đạt 32,65% kế hoạch.
 - Chi sự nghiệp xã hội 9 tháng đầu năm 2023: 150.506.100 đồng, đạt 71,57% kế hoạch.
 - Chi quản lý Nhà nước, Đảng, Đoàn thể 9 tháng đầu năm 2023: 3.270.267.022 đồng, đạt 79,27% kế hoạch trong đó:
 - + Chi quản lý Nhà nước 9 tháng đầu năm 2023: 2.014.463.777 đồng, đạt 80,52% kế hoạch.
 - + Chi Đảng cộng sản 9 tháng đầu năm 2023: 608.599.456 đồng, đạt 80,4% kế hoạch.
 - + Chi Mặt trận Tổ quốc 9 tháng đầu năm 2023: 256.379.892 đồng, đạt 61,63% kế hoạch.
 - + Chi Đoàn thanh niên CSHCM 9 tháng đầu năm 2023: 82.199.776 đồng, đạt 73,26% kế hoạch.
 - + Chi hội Liên hiệp phụ nữ 9 tháng đầu năm 2023: 100.600.750 đồng, đạt 96,27% kế hoạch.
 - + Chi hội Nông dân 9 tháng đầu năm 2023: 118.365.235 đồng, đạt 92,84% kế hoạch.
 - + Chi hội Cựu chiến binh 9 tháng đầu năm 2023: 89.658.136 đồng, đạt 84,58% kế hoạch.
 - Chi Hội Cựu thanh niên xung phong 9 tháng đầu năm 2023: 12.906.000 đồng, đạt 80,2% kế hoạch.
 - Chi Hội Nạn nhân chất độc da cam 9 tháng đầu năm 2023: 26.126.000 đồng, đạt 126,35% kế hoạch.
 - Chi Hội Chữ thập đỏ 9 tháng đầu năm 2023: 23.374.200 đồng, đạt 93,5% kế hoạch.
 - Chi Hội Người cao tuổi 9 tháng đầu năm 2023: 48.398.800 đồng, đạt 74,4% kế hoạch.
 - Chi Hội Khuyến học 9 tháng đầu năm 2023: 12.906.000 đồng, đạt 80,2% kế.
 - Chi Hội Đông y 9 tháng đầu năm 2023: 12.906.000 đồng, đạt 80,2% kế.
- 2.2. Chi đầu tư 9 tháng đầu năm 2023: 821.494.800 đồng.

BIÊN BẢN

**Niêm yết công khai tình hình thực hiện dự toán
9 tháng đầu năm 2023 Của UBND xã An Khánh**

Hôm nay, hồi 16 giờ 30 phút ngày 09 tháng 10 năm 2023, tại UBND xã An Khánh thành phần gồm có:

Chúng tôi gồm:

- | | |
|-------------------------|---|
| 1. Ông: Nguyễn Văn Hiệu | - Chức vụ: Bí thư Đảng ủy xã |
| 2. Ông: Hoàng Văn Vinh | - Chức vụ: Chủ tịch UBND xã |
| 3. Bà: Nguyễn Thị Tịnh | - Chức vụ: Kế toán NS xã |
| 4. Ông: Phạm Văn Mạnh | - Chức vụ: Cán bộ Văn phòng - Thống kê xã |

Có sự chứng kiến của:

- | | |
|-------------------------|--------------------------------------|
| 1. Ông: Nguyễn Văn Hoan | - CT Hội CCB - Chủ tịch công đoàn xã |
| 2. Ông: Phạm Văn Cường | - CT Hội ND xã, Trưởng Ban TTND |

Nội dung: Thống nhất niêm yết công khai tình hình thực hiện dự toán 9 tháng đầu năm 2023 nội dung sau:

- Nội dung niêm yết: Công khai tình hình thực hiện dự toán 9 tháng đầu năm 2023 của Ủy ban nhân dân xã An Khánh.

(Có quyết định công khai dự toán kèm theo)

- Thời gian niêm yết bắt đầu kể từ ngày: 09/10/2023 đến hết ngày 09/11/2023.
- Hình thức niêm yết: Dán niêm yết tại UBND xã An Khánh.

Biên bản lập xong hồi 17 giờ 00 phút cùng ngày, đại diện những người có liên quan cùng thống nhất thông qua./.

NGƯỜI GHI BIÊN BẢN




Phạm Văn Mạnh

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Hoàng Văn Vinh

ĐẠI DIỆN NHỮNG NGƯỜI DỰ HỌP



Nguyễn Văn Hoan

Số: 55 /TB-UBND

An Khánh, ngày 10 tháng 10 năm 2023

THÔNG BÁO

Về việc niêm yết công khai tình hình thực hiện dự toán 9 tháng đầu năm 2023 của UBND xã An Khánh

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện quy chế công khai tài chính đối với các cấp ngân sách Nhà nước và chế độ báo cáo tình hình thực hiện công khai tài chính;

Căn cứ Quyết định 8868/QĐ-UBND ngày 30 tháng 12 năm 2022 của UBND huyện Đại Từ về việc giao dự toán ngân sách nhà nước huyện Đại Từ năm 2023;

Căn cứ nghị quyết số 29/NQ - HĐND ngày 30/12/2022 của HĐND xã An Khánh về việc phê chuẩn dự toán ngân sách nhà nước xã An Khánh năm 2023;

Căn cứ Quyết định số 31/QĐ - UBND ngày 09 / 10 /2023 của UBND xã An Khánh về việc công bố công khai dự toán thu, chi ngân sách xã năm 2023;

Ủy ban nhân dân xã An Khánh thông báo tới toàn thể nhân dân trong xã và các ngành tình hình thực hiện dự toán 9 tháng đầu năm 2023 của UBND xã An Khánh như sau:

1. Thời gian công khai.

Thời gian công khai là 30 ngày bắt đầu công khai từ 16 giờ 30 phút ngày 09/10 /2023 kết thúc ngày 09 /11 /2023 lúc 16 giờ 30 phút .

2. Hình thức công khai.

Thông báo danh sách trên hệ thống loa truyền thanh của xã, và niêm yết tình hình thực hiện dự toán 6 tháng đầu năm 2023 theo biểu mẫu quy định tại thông tư 343/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ tài chính tại trụ sở UBND xã.

3. Địa điểm công khai:

Niem yết số liệu thực hiện dự toán 9 tháng đầu năm tại trụ sở UBND xã.

Vậy UBND xã An Khánh thông báo tới toàn thể nhân dân trong xã , các ngành được phân bổ thụ hưởng ngân sách năm được và có ý kiến tham gia phản ánh về UBND xã thông qua văn phòng UBND, Công chức Tài chính - Kế toán xã tổng hợp, báo cáo và kịp thời điều chỉnh./.

Nơi nhận:

- Ban TV. Đảng ủy;
- TT. HĐND;
- Lãnh đạo UBND;
- Trưởng các ngành;
- CC.UBND xã;
- Bộ phận VH TT
- Lưu: VP-UBND.

CHỦ TỊCH



Hoàng Văn Vinh